

Bản án số: 787/2020/HNGĐ-ST

Ngày 10/12/2020

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Minh Nguyệt**;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Nguyễn Văn Trâm;**

**Ông Huỳnh Văn Phó;**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Bùi Thị Cẩm Loan** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa.**

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 582/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 133/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Ông **Hà Hồng P**, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

**\* Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Hà Hồng P trình bày: Ông P và bà Nguyễn Thị Thu H là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào năm 1993. Vợ chồng ông bà chung sống với nhau hạnh phúc đến

khoảng cuối năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không thể hòa hợp. Ông bà đã nhiều lần hòa giải mong hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả, đến nay thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng. Ông P nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài nên Ông P yêu cầu được ly hôn với bà H.

Về con chung: Ông P khai, Ông và bà H có hai con chung tên: Hà Hồng N, sinh ngày 10/02/1990 và Hà Hồng Q, sinh ngày 07/02/1992. Hiện tại, hai con chung đã trưởng thành nên Ông P không có yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, Ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết do Ông P và bà H tự thỏa thuận với nhau. Về nợ chung: Ông P trình bày là không có.

\* Bị đơn Nguyễn Thị Thu H không có văn bản trình bày ý kiến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ông Hà Hồng P yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Thu H. Bà H có địa chỉ tại huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Căn cứ quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định: quan hệ tranh chấp ly hôn, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đối với bà Nguyễn Thị Thu H, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định tại Điều 173, Điều 174 của Bộ luật tố tụng dân sự; nhưng bà H không tham gia phiên tòa; Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét, Ông P và bà H tự nguyện sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào ngày 18/02/1993 nên là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Ông Hà Hồng P trình bày: Từ sau năm 2010 đến nay cuộc sống chung của Ông P và bà H có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc

sống, do không giải quyết được nên mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng hơn. Tại phiên tòa, Ông P vẫn giữ yêu cầu ly hôn với bà H. Bà H vắng mặt, không tham gia phiên tòa, cũng như vắng mặt tại các phiên hoà giải, điều này chứng tỏ bà H cũng không có thiện chí hàn gắn lại cuộc sống vợ chồng với Ông P. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung của vợ chồng thực tế không còn tồn tại, căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông P, cho Ông P được ly hôn với bà H.

[2.3] Về con chung: Ông P và bà H có hai con chung tên Hà Hồng N, sinh ngày 10/02/1990 và Hà Hồng Q, sinh ngày 07/02/1992. Tại phiên tòa Ông P trình bày, hai con chung đã trưởng thành, đều có khả năng lao động được nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết; Xét yêu cầu trên của Ông P là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[2.4] Về tài sản chung: Ông P yêu cầu để Ông P và bà H tự thỏa thuận không có yêu cầu Tòa án giải quyết; Xét trên là sự tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Về nợ chung: Ông P khai là không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hà Hồng P.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Hồng P được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thu H.

2/ Về con chung: Ông P và bà H có hai con chung tên Hà Hồng N, sinh ngày 10/02/1990 và Hà Hồng Q, sinh ngày 07/02/1992; đều đã trưởng thành, có khả năng lao động được nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4/ Về án phí: Ông Hà Hồng P chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, Ông P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003189 ngày 28/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành; nên Ông P đã nộp đủ án phí.

Ông Hà Hồng P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với bà Nguyễn Thị Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày cấp, tổng đạt bản án hợp lệ.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H. Châu Thành;
- UBND xã Long Hưng, H. Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Đỗ Thị Minh Nguyệt